TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LONG THÀNH** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 64/2018/HS-ST.
Ngày: 25/7/2018.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG THÀNH, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà **La Thị Hồng Gấm**.

Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông **Nguyễn Văn Hươn.**
2. Bà **Lý Thị Bạch Tuyết.**

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà **Lê Thị Hoài Diễm –** Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Long Thành.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành tham gia phiên tòa: Bà **Huỳnh Đức Xuân Thương** – Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 7 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Thành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 65/2018/TLST-HS ngày 14 tháng 6 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 69/2018/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 7 năm 2018 đối với bị cáo:

Vũ Văn T, sinh năm: 1990 tại tỉnh Yên Bái.

Hộ khẩu thường trú: Thôn Đ, xã B, huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái. Chỗ ở: Ấp X, xã L, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai. Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: không biết chữ; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con bà Vũ Thị T, không rõ tên cha.

Tiền án: không.

Tiền sự: không.

Bị bắt tạm giữ ngày 26/4/2018 và chuyển tạm giam đến nay (có mặt).

- *Người bị hại:* Chị **Mai Thị Xuân T**, sinh năm: 1987 (vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp X, xã L, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai.

- *Người làm chứng:*

1. Anh **Đào Thanh P**, sinh năm: 1974 (vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp X, xã L, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai.

2. Anh **Nguyễn Hồng C**, sinh năm: 1973 (vắng mặt).
Địa chỉ: Ấp 1, xã L, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai.

3. Anh **Trần Thuyết H**, sinh năm: 1961 (vắng mặt).
Địa chỉ: Ấp X, xã L, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vũ Văn T là người nghiện ma túy và không có chỗ ở ổn định. Do không có tiền tiêu xài nên Tr nảy sinh ý định tìm tài sản để trộm cắp bán lấy tiền tiêu xài. Lúc 08 giờ ngày 26/4/2018, T đi bộ đến nhà chị Mai Thị Xuân T ở ấp X, xã L thấy đàn bò của chị T đang cột cho ăn cỏ cách nhà khoảng 10 mét không có người trông coi nên T đi đến mở dây cột, dắt trộm 01 con bò giống cái, lông màu đỏ cao 1,3m, dài 1,9m, nặng 130kg. T dắt con bò đến cột tại vườn điều của nhà anh Đào Thanh P và nhờ anh P tìm người tiêu thụ. Tại đây P gọi điện cho anh Nguyễn Hồng C đến mua bò, khi anh C đến nơi để thương lượng giá bán thì nghi ngờ đây là tài sản trộm cắp nên không mua và gọi điện báo Công an xã L đến mời T về trụ sở làm việc thì T đã khai nhận hành vi như trên.

Tại bản kết luận định giá tài sản tố tụng hình sự số 24/KL.ĐGTSTT ngày 05/5/2018 của Hội đồng định giá tài sản tố tụng hình sự huyện Long Thành kết luận: 01con bò cái 01 năm tuổi (bò giống nuôi đẻ), lông màu đỏ, cao 1,3m, dài 1,9m, nặng 130 kg có trị giá 9.500.000 đồng.

Vật chứng vụ án: 01 con bò cái màu đỏ, đã trả lại cho bị hại chị Mai Thị Xuân T.

Tại bản cáo trạng số 66/CT-VKSLT ngày 12 tháng 6 năm 2018 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Long Thành đã truy tố bị cáo Vũ Văn T về tội *"Trộm cắp tài sản"* theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) để xử phạt bị cáo T từ 06 đến 08 tháng tù.

Căn cứ vào các chứng cứ tài liệu có tại hồ sơ; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, người bị hại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về chứng cứ xác định có tội, chứng cứ xác định không có tội: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai người bị hại, người làm chứng và các chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Tại phiên tòa, bị cáo Vũ Văn T khai nhận: Lúc 08 giờ ngày 26/4/2018, tại ấp X, xã L, huyện Long Thành, T có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 con bò giống cái, lông màu đỏ cao 1,3m, dài 1,9m, nặng 130kg của chị Mai Thị Xuân T trị giá 9.500.000 đồng. Đã có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Vũ Văn T đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

[2] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Xét tính chất vụ án là ít nghiêm trọng nhưng hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, tác động xấu đến trật tự trị an tại địa phương. Do có tư tưởng hưởng thụ, muốn chiếm đoạt tài sản của người khác để tiêu xài nên bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội, bất chấp sự trừng trị của pháp luật. Do đó, cần xử phạt bị cáo một mức án nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, nhằm răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[3] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là bị cáo phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại; Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên xem xét áp dụng điểm h, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[4] Đối với Đào Thanh P có hành vi giới thiệu cho anh Nguyễn Hồng C đến mua bò nhưng do P không biết bò do T trộm cắp nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Long Thành không khởi tố.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Tài sản bị cáo chiếm đoạt đã được thu hồi trả cho người bị hại, người bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường nên không xem xét.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[7] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Long Thành, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đều hợp pháp, đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, điểm h, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Tuyên bố bị cáo **Vũ VănT** phạm tội ***"Trộm cắp tài sản"***.

Xử phạt bị cáo **Vũ Văn T 06 (sáu) tháng tù.** Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 26/4/2018.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo T phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tống đạt hợp lệ bản án.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Đồng Nai (1);
- VKSND tỉnh Đồng Nai (1);
- VKSND H. Long Thành (1);
- Công an H. Long Thành (2);
- Chi cục THADS H. Long Thành (1);
- Bị cáo (1); Người bị hại (1);
- Lưu (6).

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

La Thị Hồng Gấm